

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM CHỦ ĐỀ “TÌM HIỂU VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG” CHO HỌC SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ TẠI TỈNH PHÚ THỌ

Hoàng Công Kiên,
Trần Thị Mai Lan,
Nguyễn Thị Thanh Vân⁺,
Trần Thành Vinh,
Nguyễn Thị Tố Loan

Trường Đại học Hùng Vương - Tỉnh Phú Thọ
+ Tác giả liên hệ • Email: nguyenthanhvvan@hvu.edu.vn

Article History

Received: 10/7/2020

Accepted: 30/7/2020

Published: 20/8/2020

Keywords

experiential activities,
environment, environment
pollution, natural disaster,
invironment protection.

ABSTRACT

Experiential activities and experiential, vocational activities in the general education program 2018 are compulsory activities for students from grade 1 to grade 12 with a duration of 105 periods per year. Applying the theoretical knowledge about organizing of experiential activities and designing the subject-based teaching plans, the research team has developed the experience topic “Learning and protecting the environment” for secondary school students to comply with nature-oriented content according to the program's regulations. The pedagogical experiment was conducted with classes 8B and 9B of Hung Vuong Secondary School (Phu Tho town, Phu Tho province) which initially showed that the suitability of the sequence of activities towards the requirements should be met in terms of qualities and capacities specified in the program.

1. Mở đầu

Ván đề “Giáo dục và bảo vệ môi trường (BVMT)” đã được áp dụng vào chương trình nhà trường cấp THCS và THPT từ năm học 2008-2009, được tích hợp vào một số môn học (Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Giáo dục công dân, Vật lí, Sinh học, Công nghệ) (Bộ GD-ĐT, 2008) và tiếp tục được triển khai ở Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể năm 2018. Trong chương trình mới này, “Giáo dục và BVMT” được xây dựng trong chương trình hoạt động trải nghiệm (HĐTN) và HĐTN, hướng nghiệp thuộc nội dung “*Hoạt động hướng đến tự nhiên*”. Hoạt động hướng đến tự nhiên bao gồm: Hoạt động tìm hiểu và bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, hoạt động tìm hiểu và BVMT. Trong đó, hoạt động tìm hiểu và bảo tồn cảnh quan thiên yêu cầu học sinh (HS) giới thiệu được với bạn bè, người thân về vẻ đẹp của cảnh quan thiên nhiên nơi mình sống, biết bảo vệ vẻ đẹp của cảnh quan thiên nhiên nơi mình sinh sống. Hoạt động tìm hiểu và BVMT yêu cầu HS nhận biết được thế nào là môi trường sạch, đẹp và chua sạch, đẹp; HS thực hiện được một số việc làm cụ thể, phù hợp với lứa tuổi để BVMT xung quanh luôn sạch, đẹp (Bộ GD-ĐT, 2018, 2019). Tuy đã có những kết quả nghiên cứu khác nhau về BVMT nhưng tiếp tục xây dựng những chủ đề trải nghiệm bám sát định hướng phát triển phẩm chất, năng lực HS thông qua mạch hoạt động này là điều cần thiết.

Tác giả bài viết vận dụng những kiến thức lí luận về tổ chức HĐTN và xây dựng kế hoạch dạy học theo chủ đề để xây dựng chủ đề trải nghiệm “Tìm hiểu và BVMT” cho HS THCS để thực hiện nội dung hướng đến tự nhiên theo quy định của chương trình.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Lịch sử nghiên cứu về bảo vệ môi trường trong dạy học

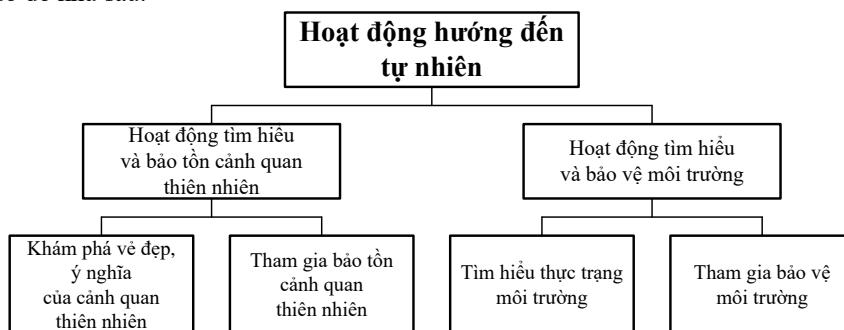
Trước những thực tiễn cấp bách về vấn đề môi trường đã và đang đặt ra cho thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng, “Giáo dục và BVMT” đã được Bộ GD-ĐT tích hợp vào chương trình nhà trường THCS và THPT vào năm 2008. Những điểm cần lưu ý khi thực hiện nhiệm vụ này bao gồm: Nguyên tắc tích hợp giáo dục BVMT là chuyên tải các nội dung BVMT vào bài học một cách tự nhiên, phù hợp với nội dung bài học. Việc tích hợp làm cho bài học sinh động, gắn với thực tế hơn, không làm quá tải bài học; Phương pháp giáo dục BVMT phải góp phần phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của HS trong học tập; Kiểm tra đánh giá giáo dục BVMT được lồng ghép trong kiểm tra đánh giá của môn học, cần chú ý kiểm tra sự vận dụng kiến thức để giải quyết các vấn đề về BVMT trong cuộc sống thực tiễn;... (Bộ GD-ĐT, 2008).

Các nghiên cứu một cách bài bản về tích hợp giáo dục và BVMT khá phong phú và đa dạng với những thành tựu nhất định như: + Xác định được kiến thức môi trường tiềm ẩn trong môn Sinh học 6, từ đó chỉ ra được những nội dung tích hợp BVMT trong Sinh học 6 (Nguyễn Kỳ Loan, 2013); + Xây dựng được quy trình tổ chức hoạt động tích

hợp giáo dục môi trường và biến đổi khí hậu theo chủ đề trong dạy học Sinh học các cấp độ tổ chức sống trên cơ thể với 5 bước, hình thức tổ chức trên lớp và ngoài lớp học (Nguyễn Thị Quyên, 2018); + Trong môn Vật lí, các tác giả cũng đã đi sâu vào khai thác giáo dục BVMT khi thực hiện chủ đề “Biến đổi khí hậu và sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả” thông qua hình thức trải nghiệm với 4 pha thực hiện cơ bản (Đỗ Hương Trà và Nguyễn Diệu Linh, 2018); + Đề xuất được biện pháp phối hợp giữa nhà trường và cộng đồng trong việc giáo dục BVMT cho HS trung học cơ sở (Nguyễn Khánh Huyền, 2019), cũng như thúc đẩy các hoạt động BVMT thông qua hình thức giáo dục STEM (Nguyễn Sỹ Nam và cộng sự, 2019). Không chỉ dừng lại ở đó, khi Chương trình giáo dục phổ thông 2018 được ban hành, các nghiên cứu về nội dung này đáp ứng yêu cầu mới của chương trình tiếp tục được quan tâm và đầy mạnh, đặc biệt là sự am hiểu về đặc điểm của nội dung HDTN hướng tới tự nhiên.

2.2. Mạch hoạt động nội dung hướng đến tự nhiên

Hoạt động hướng đến tự nhiên bao gồm hoạt động tìm hiểu, bảo tồn cảnh quan thiên nhiên và hoạt động tìm hiểu, BVMT (Bộ GD-ĐT, 2018). Nội dung của nhóm hoạt động này tập trung vào các hoạt động hướng tới khám phá cảnh quan thiên nhiên và thực trạng môi trường, từ đó biết rung cảm với cái đẹp từ thế giới tự nhiên và có ý thức trách nhiệm với môi trường ấy (Đinh Thị Kim Thoa, 2019). Mạch nội dung Hoạt động hướng đến tự nhiên có thể khái quát thành sơ đồ như sau:



Sơ đồ 1. Mạch nội dung hoạt động hướng đến tự nhiên

2.3. Nguyên tắc thiết kế chủ đề “Tìm hiểu và bảo vệ môi trường”

Nguyên tắc 1: Đảm bảo tính thống nhất xuyên suốt giữa các lớp học trong cùng bậc học

Chủ đề “Tìm hiểu và BVMT” thuộc hoạt động “Tìm hiểu và BVMT” được thiết kế xuyên suốt cho toàn bộ cấp trung học cơ sở với các tiêu chủ đề áp dụng cho từng lớp (*Lớp 6: Nhà khoa học nghiên cứu về biến đổi khí hậu; Lớp 7: Hiệu ứng nhà kính; Lớp 8: Cuộc thi hùng biện “Giải cứu Trái đất - Đẩy lùi thiên tai ở địa phương em”; Lớp 9: Một ngày làm nhà khoa học nghiên cứu về nước*).

Nguyên tắc 2: Đảm bảo sự bám sát những yêu cầu cần đạt quy định trong chương trình giáo dục phổ thông

Các tiêu chủ đề nằm trong Chủ đề “Tìm hiểu và BVMT” áp dụng cho các lớp 6, 7, 8, 9 đảm bảo các yêu cầu cần đạt cho từng lớp theo quy định. Sau đây, chúng tôi minh họa cụ thể yêu cầu cần đạt đối với HS lớp 8, 9:

Lớp	Yêu cầu cần đạt (Quy định trong chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018)	Yêu cầu cần đạt thể hiện cụ thể trong chủ đề
Lớp 8	<ul style="list-style-type: none"> - Sưu tầm được tài liệu và viết được báo cáo về thiên tai và thiệt hại do thiên tai gây ra cho địa phương trong một số năm. - Xây dựng và thực hiện được kế hoạch truyền thông cho người dân địa phương về những biện pháp để phòng thiên tai và giảm nhẹ rủi ro khi gặp thiên tai. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sưu tầm được tài liệu và viết được bài hùng biện về thiên tai và thiệt hại do thiên tai gây ra cho địa phương trong một số năm. - Xây dựng và thực hiện được kế hoạch truyền thông cho người dân địa phương về những biện pháp để phòng thiên tai và giảm nhẹ rủi ro khi gặp thiên tai.
Lớp 9	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện được đề tài khảo sát về nguyên nhân ô nhiễm môi trường (đất, nước, không khí) tại địa bàn sinh sống. 	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định được kiến thức thực tế về nguyên nhân, hậu quả của ô nhiễm môi trường nước tại địa phương; Thực hiện được thí nghiệm xử lý nguồn nước bị ô nhiễm tại địa phương;

	<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia tuyên truyền đến người dân địa phương các biện pháp phòng chống ô nhiễm và BVMT. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đề xuất được các biện pháp phòng chống ô nhiễm và BVMT nước; Vận động được người thân tham gia BVMT nước nói riêng và BVMT nói chung. - Sử dụng được công nghệ thông tin, thuyết trình về báo cáo của nhóm.
--	---	--

Nguyên tắc 3: Đảm bảo sự phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất, đặc điểm địa lý của địa phương

Mỗi một địa phương có đặc điểm về vị trí địa lý, cảnh quan thiên nhiên, KT-XH, trình độ HS, điều kiện cơ sở vật chất ở các nhà trường,... khác nhau. Những yếu tố này đều được chú ý đến khi tổ chức hoạt động cho HS sao cho phù hợp và đảm bảo tính khả thi cho mỗi hoạt động, đặc biệt là việc lấy tư liệu liên quan đến vấn đề môi trường như biến đổi khí hậu, nguồn nước, thiên tai,... tại địa phương.

Nguyên tắc 4: Đảm bảo huy động các lực lượng giáo dục (gia đình, nhà trường, xã hội) tham gia vào HDTN

HDTN chủ đề “Tim hiếu và BVMT” gắn rất chặt chẽ với thực tiễn diễn ra xung quanh HS. Trong quá trình thu thập thông tin từ thực tiễn về môi trường, về thiên tai xung quanh nơi các em sống rất cần sự hỗ trợ của phía gia đình, phía người dân, sự định hướng của các giáo viên (GV) bộ môn có liên quan. Đồng thời, thông qua người dân để tuyên truyền về các giải pháp cùng nhau BVMT.

2.4. Kế hoạch dạy học chủ đề “Tìm hiểu và bảo vệ môi trường”

Cấu trúc kế hoạch dạy học chủ đề mà nhóm nghiên cứu xây dựng bao gồm các phần sau:

- **Mục tiêu chủ đề:** Phần này xác định những yêu cầu mà HS cần đạt được sau khi kết thúc chủ đề. Những yêu cầu cần đạt thông qua chủ đề được xác định bám sát với những yêu cầu cần đạt mà Bộ GD-ĐT đã quy định.

- **Phương pháp, hình thức tổ chức:** Phương pháp sử dụng chủ yếu trong các tiêu chủ đề gồm phương pháp thuyết trình, dạy học hợp tác theo nhóm nhỏ, thực hành thí nghiệm. Hình thức tổ chức dạy học đa dạng gồm dạy học trên lớp, ngoại khóa tại địa phương, cuộc thi.

- **Lập kế hoạch cho chủ đề:** Trong phần này, chúng tôi cần xác định rõ tổng thời lượng thực hiện của chủ đề, thời gian dự kiến tổ chức hoạt động, địa điểm tổ chức hoạt động, các lực lượng tham gia hoạt động, phương tiện cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động và dự kiến phân công những nhiệm vụ chung.

- **Thiết kế chi tiết các hoạt động:** Phần này bao gồm các hoạt động cụ thể mà HS sẽ thực hiện dưới sự hướng dẫn của GV để đạt được mục tiêu đề ra, bao gồm: mục tiêu của hoạt động, địa điểm và thời gian diễn ra hoạt động, sự chuẩn bị của GV và HS, tiến trình cụ thể của hoạt động.

- **Các phương pháp và công cụ đánh giá:** Phương pháp quan sát, đánh giá qua sản phẩm, đánh giá theo tiêu chí.

- **Hướng dẫn sử dụng chủ đề:** Nhóm nghiên cứu cũng chỉ ra những lưu ý mà GV và HS cần quan tâm khi thực hiện chủ đề như điều kiện an toàn, ý thức tổ chức; những lưu ý khi tổ chức hoạt động trong điều kiện của các nhà trường khác nhau cũng như có thể áp dụng cho lớp đối tượng nhỏ tuổi hơn.

Sau đây, chúng tôi minh họa văn tắt kế hoạch dạy học chủ đề “Một ngày làm nhà khoa học nghiên cứu về nước” dành cho HS lớp 9:

I. Mục tiêu

Sau khi kết thúc chủ đề, HS có thể:

- Xác định được kiến thức thực tế về nguyên nhân, hậu quả của ô nhiễm môi trường nước tại địa phương.
- Thực hiện được thí nghiệm xử lý nguồn nước bị ô nhiễm tại địa phương.
- Đề xuất được các biện pháp phòng chống ô nhiễm và BVMT nước.
- Vận động được người thân tham gia BVMT nước nói riêng và BVMT nói chung.
- Sử dụng được công nghệ thông tin, thuyết trình về báo cáo của nhóm.

II. Phương pháp, hình thức tổ chức

- Phương pháp: Thuyết trình, thực hành thí nghiệm, dạy học hợp tác theo nhóm nhỏ.
- Hình thức tổ chức dạy học: Trên lớp, ngoại khóa tại địa phương.

III. Lập kế hoạch cho chủ đề

- **Thời lượng:** 06 tiết, 1 ngày ngoại khóa tại địa phương, các ngày trong tuần theo dõi thí nghiệm tại nhà.
- **Địa điểm:** Tại địa phương.
- **Lực lượng tham gia:** GV phụ trách môn, HS tham gia chương trình.
- **Phương tiện, cơ sở vật chất:** thùng xốp, túi nilon to, dụng cụ lấy nước, projector trình chiếu, poster, giấy, bút bi, bút màu, bút dạ, băng dính, xe ô tô di chuyển HS đến địa điểm.

IV. Thiết kế chi tiết hoạt động

▪ Hoạt động 1: Điều tra thực tế về nguyên nhân, hậu quả của ô nhiễm môi trường nước tại địa phương

- **Mục tiêu:** Xác định được các nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường nước tại địa phương và hậu quả của gây ô nhiễm môi trường nước tại địa phương.

- **Địa điểm và thời gian:** Tại địa phương, trong 60 phút.

- **Chuẩn bị của GV và HS:** GV: Phương tiện di chuyển đến địa điểm địa phương; HS: giấy, bút bi.

▪ Hoạt động 2: Thực hiện thí nghiệm xử lí nguồn nước bị ô nhiễm tại địa phương

- **Mục tiêu:** Thực hiện được thí nghiệm xử lí nguồn nước bị ô nhiễm tại địa phương

- **Địa điểm và thời gian:** Thực hiện lấy mẫu nước làm thí nghiệm tại địa phương trong 50 phút; thực hiện thí nghiệm tại nhà của HS trong thời gian 2 tuần.

- **Chuẩn bị của GV và HS:** + GV: Phương tiện di chuyển đến địa điểm địa phương; + HS: Nhóm xử lí nguồn nước bị ô nhiễm tại ao, hồ nước ở địa phương: can đựng nước, thùng xốp, túi nilon to, dụng cụ lấy nước, cây bèo, cây rau ngổ; Nhóm xử lí nguồn nước sinh hoạt bị ô nhiễm tại địa phương: sỏi to, sỏi nhỏ, than hoạt tính, cát vàng, cát mịn, vải sợi, bình có nắp nhựa, pittong nhựa, van xe đạp và đoạn ống nhựa (chế tạo bộ lọc nước mini).

▪ Hoạt động 3: Đề xuất các biện pháp phòng chống ô nhiễm và BVMT nước

- **Mục tiêu:** Đề xuất được các biện pháp phòng chống ô nhiễm và BVMT nước.

- **Địa điểm và thời gian:** Ở nhà, trong thời gian cùng thực hiện thí nghiệm ở hoạt động 2.

- **Chuẩn bị của GV và HS:** GV: các thông tin hỗ trợ cho HS (nếu cần); HS: máy tính hoặc điện thoại, giấy, bút màu, bút dạ.

- **Tiến trình cụ thể của hoạt động:** Các nhóm thảo luận về nguyên nhân và hậu quả của gây ô nhiễm môi trường nước tại địa phương, đề xuất các biện pháp phòng chống ô nhiễm và BVMT nước; Chốt kiến thức.

▪ Hoạt động 4: Làm báo cáo thuyết trình về sản phẩm của nhóm

- **Mục tiêu:** Các nhóm làm được báo cáo thuyết trình về sản phẩm của nhóm mình thực hiện.

- **Địa điểm và thời gian:** Ở nhà, trong thời gian cùng thực hiện thí nghiệm ở hoạt động 2.

- **Chuẩn bị của GV và HS:** Tương tự hoạt động 3.

- **Tiến trình cụ thể của hoạt động:** Các nhóm thảo luận và thống nhất về nội dung báo cáo thuyết trình; Thực hiện báo cáo thuyết trình về sản phẩm của nhóm.

▪ Hoạt động 5: Thảo luận toàn lớp

- **Mục tiêu:** Xác định được kiến thức thực tế về nguyên nhân, hậu quả của ô nhiễm môi trường nước tại địa phương; Giải thích được thí nghiệm xử lí nguồn nước bị ô nhiễm tại địa phương; Đề xuất được các biện pháp phòng chống ô nhiễm và BVMT nước; Vận động được người thân tham gia BVMT nước nói riêng và BVMT nói chung.

- **Địa điểm và thời gian:** Trên lớp, trong 60-90 phút.

- **Chuẩn bị của GV và HS:** GV: Máy chiếu, máy tính; HS: sản phẩm của nhóm.

- **Tiến trình cụ thể của hoạt động:** Đại diện các nhóm báo cáo sản phẩm của nhóm; Thảo luận chung toàn lớp; Hợp thức hóa kiến thức về giáo dục BVMT.

V. Các phương pháp và công cụ đánh giá hiệu quả của hoạt động

- **Phương pháp đánh giá:** Đánh giá việc thực hiện theo sản phẩm đạt được của mỗi nhóm.

- **Công cụ đánh giá:** Xây dựng phiếu đánh giá sản phẩm có các tiêu chí chấm điểm phù hợp theo mỗi nhóm.

VI. Hướng dẫn sử dụng chủ đề:

Những lưu ý khi sử dụng chủ đề:

- Cần đảm bảo an toàn tuyệt đối cho HS trong quá trình di chuyển từ trường học đến địa điểm trải nghiệm, trong quá trình thực hiện trải nghiệm tại địa điểm;

- Quán triệt ý thức tổ chức của HS trong quá trình thực hiện trải nghiệm tại địa điểm;

- Nếu ở những nơi không có máy tính, máy chiếu thì GV cho HS làm báo cáo thuyết trình trên tờ A0 và báo cáo; các cơ sở vật chất thực hiện thí nghiệm thì ở thành phố, đồng bằng và nông thôn đều có.

Kế hoạch dạy học chủ đề “Tìm hiểu và BVMT” đã được lấy ý kiến của 12 GV có kinh nghiệm dạy ở các trường THCS khác nhau trên địa bàn tỉnh Phú Thọ, bao gồm: THCS Tân Phú (huyện Tân Sơn), THCS Hùng Vương (thị xã Phú Thọ), Trường Phổ thông Chất lượng cao Hùng Vương (TP. Việt Trì) về tính khả thi, sự phù hợp của chuỗi các hoạt động với thực tiễn tổ chức hoạt động ở nhà trường, về tính linh hoạt trong các nội dung, về ý đồ sư phạm,... Chúng tôi thu được kết quả như sau:

Bảng ý kiến của GV phổ thông về kế hoạch dạy học chủ đề

TT	Nội dung câu hỏi	Phương án trả lời		
		Mức 3 (%)	Mức 2 (%)	Mức 1 (%)
1	Sự phù hợp của tên chủ đề với nội dung kiến thức của chương trình HĐTN, hướng nghiệp.	10 (83,3)	2 (16,7)	0
2	Sự đáp ứng và sự phù hợp của mục tiêu kế hoạch dạy học chủ đề với yêu cầu cần đạt trong chương trình HĐTN, hướng nghiệp.	8 (66,7)	4 (33,3)	0
3	Sự phù hợp của phương pháp và hình thức tổ chức dạy học sử dụng trong chủ đề với chương trình HĐTN, hướng nghiệp.	8 (66,7)	4 (33,3)	0
4	Sự phù hợp về thời gian và địa điểm để thực hiện chủ đề đưa ra so với thực tiễn khi thực hiện.	9 (75)	3 (25)	0
5	Sự phù hợp về nội dung kiến thức của kế hoạch dạy học chủ đề với chương trình HĐTN, hướng nghiệp.	9 (75)	3 (25)	0
6	Sự phù hợp của các công cụ đánh giá các hoạt động trong chủ đề theo hướng phát triển năng lực của HS.	6 (50)	6 (50)	0
7	Sự thuận lợi cho các trường, thuận lợi cho GV trong việc lắp ghép các nội dung, các hoạt động, khai thác và sáng tạo các nội dung mở kèm các hoạt động phù hợp với mục tiêu và điều kiện thực tế về khả năng HS và nhà trường tại các địa phương.	9 (75)	3 (25)	0
8	Sự tham gia của các lực lượng giáo dục trong kế hoạch dạy học chủ đề (nhà trường, gia đình, địa phương).	12 (100)	0	0
9	Tính logic giữa các hoạt động, tính khoa học về nội dung kiến thức trong kế hoạch dạy học chủ đề.	10 (83,3)	2 (16,7)	0
10	Chỉ dẫn trong các hoạt động, đảm bảo sự hấp dẫn, khả thi, đảm bảo hướng đích mục tiêu, thuận lợi trong triển khai tại các trường, thuận lợi trong xây dựng tiêu chí đánh giá kết quả hoạt động của HS.	8 (66,7)	4 (33,3)	0

Trong đó: Mức 3: Rất phù hợp/rất đa dạng/rất đảm bảo/rất logic/rất khoa học/rất giá trị; Mức 2: Phù hợp/đa dạng/đảm bảo/logic/khoa học/giá trị; Mức 1: Không phù hợp/không đa dạng/không đảm bảo/không logic/không khoa học/không giá trị.

Từ kết quả bảng trên, với kế hoạch dạy học mà chúng tôi thiết kế được đánh giá cao ở các tiêu chí về mức độ phù hợp, sự đa dạng, tính khoa học và giá trị thực tiễn. Điều đó tạo cho chúng tôi cơ sở để tiến hành bước tiếp là thực nghiệm sự phạm.

2.5. Tổ chức thực nghiệm sự phạm chủ đề “Tim hiểu và bảo vệ môi trường”

Thực nghiệm sự phạm được tiến hành với các HS lớp 8B (44 HS - Chủ đề “Cuộc thi hùng biện “Giải cứu Trái đất - Đẩy lùi thiên tai ở địa phương em”), 9B (32 HS - Chủ đề “Một ngày làm nhà khoa học nghiên cứu về nước”) - Trường THCS Hùng Vương (thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ) trong học kì 2, năm học 2019-2020. Trước thực nghiệm, chúng tôi có trao đổi với Ban Giám hiệu nhà trường để lựa chọn được lớp thực nghiệm và GV tham gia dạy thực nghiệm. Việc nghiên cứu một số nội dung, đặc điểm của chương trình HĐTN, cũng như yêu cầu cần đạt của mạch nội dung ứng với từng cấp học được tiến hành thuận lợi. Một số hình ảnh thực nghiệm được thể hiện ở *hình 1*, *hình 2*.



Hình 1. Trao đổi thảo luận giữa các HS sau phần trình bày của tổ 3 (lớp 8B)



Hình 2. Giờ dạy thực nghiệm tại lớp 9B

Kết quả thực nghiệm cho thấy:

- Chuỗi các hoạt động trong giờ dạy thực nghiệm được triển khai đúng với ý tưởng kịch bản của kế hoạch dạy học. HS hào hứng với nội dung được giao.

- HS đều sưu tầm được những tư liệu về thiên tai xảy ra tại địa phương mình (bao gồm tư liệu hình ảnh, con số thống kê). HS đã thực hiện được những clip ngắn phỏng vấn người dân về mức độ ô nhiễm môi trường nước cũng như các giải pháp để phòng chống thiên tai tại địa phương.

- HS đã chế tạo được thiết bị lọc nước từ những vật liệu đơn giản dễ làm như: thùng xốp, bình nước, can nhựa,... HS rất tự tin thể hiện kết quả sản phẩm của mình và thể hiện được khả năng sử dụng công nghệ thông tin trong tìm kiếm tư liệu, kiến thức;

- HS xác định mục tiêu, đề xuất nội dung và phương thức cho các hoạt động cá nhân và hoạt động nhóm; thể hiện được sự hợp tác, giúp đỡ, hỗ trợ mọi người để cùng thực hiện nhiệm vụ; giải quyết vấn đề này sinh trong hoạt động và trong quan hệ với người khác.

3. Kết luận

Các kế hoạch dạy học chủ đề của nhóm nghiên cứu đã được thiết kế bám sát các yêu cầu cần đạt quy định trong chương trình HĐTN, hướng nghiệp mà Bộ GD-ĐT ban hành. Phần thực nghiệm đã cho thấy tính khả thi, phù hợp cũng như tính linh hoạt trong các hoạt động học. Nhiệm vụ tiếp theo cần phải đánh giá định lượng mức độ đạt được năng lực của HS thông qua HĐTN; từ đó có cơ sở để đề xuất những điều chỉnh trong việc tổ chức hoạt động phù hợp với đặc điểm từng HS, phát huy thế mạnh, năng lực sở trường của HS.

Lời cảm ơn: Nhóm tác giả cảm ơn sự tài trợ của UBND tỉnh Phú Thọ, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Phú Thọ đã tài trợ cho nghiên cứu này qua Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Tỉnh, mã số 08/ĐT-KHCN.PT/2019.

Tài liệu tham khảo

- Bộ GD-ĐT (2008). Công văn số 7120/BGDDT-GDTrH ngày 07/8/2008 về Tích hợp nội dung giáo dục bảo vệ môi trường vào các môn học cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông.
- Bộ GD-ĐT (2018). Chương trình giáo dục phổ thông - Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDDT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT).
- Bộ GD-ĐT (2019). Tài liệu tìm hiểu chương trình Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (trong Chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018).
- Đinh Thị Kim Thoa (chủ biên) và các cộng sự (2019). Hướng dẫn tổ chức hoạt động trải nghiệm trung học cơ sở theo chương trình giáo dục phổ thông mới. NXB Đại học Sư phạm.
- Đỗ Hương Trà, Nguyễn Diệu Linh (2018). Tổ chức hoạt động trải nghiệm chủ đề “Biến đổi khí hậu và sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả” trong dạy học Vật lí ở trường trung học phổ thông. Tạp chí Giáo dục, số 439, tr 35-38.
- Nguyễn Khánh Huyền (2019). Biện pháp phối hợp giữa nhà trường và cộng đồng trong giáo dục và bảo vệ môi trường cho học sinh trung học cơ sở. Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt kì 2 tháng 5, tr 284-288.
- Nguyễn Kỳ Loan (2013). Khai thác kiến thức Sinh học 6 để dạy học một số nội dung giáo dục môi trường. Tạp chí Giáo dục, số 323, tr 53-54.
- Nguyễn Sỹ Nam, Phạm Thị Hằng, Trần Bích Hằng (2019). Thực đẩy bảo vệ môi trường cho học sinh thông qua các hoạt động giáo dục STEM trong nhà trường phổ thông. Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt tháng 10, tr 182-186.
- Nguyễn Thị Quyên (2018). Quy trình tổ chức hoạt động tích hợp giáo dục môi trường và biến đổi khí hậu theo chủ đề trong dạy học các cấp độ tổ chức sống trên cơ thể ở trường phổ thông. Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt tháng 8, tr 240-242.